

Số: 2166 /GP-UBND

Vĩnh Long, ngày 20 tháng 8 năm 2020

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

*Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT- BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của
Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất,
mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;*

*Xét đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Doanh
nghiệp tư nhân Nguyễn Hữu Sang ngày 29 tháng 7 năm 2020 và hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
2563/TTr-STNMT ngày 11 tháng 8 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Doanh nghiệp tư nhân Nguyễn Hữu Sang, địa chỉ tại tổ 13, khóm Thành Quới, thị trấn Tân Quới, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long được khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Nhà máy nước Hữu Sang.
2. Mục đích khai thác, sử dụng: Cung cấp nước sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.
3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: Sông Thông Lưu.
4. Vị trí, công trình khai thác, sử dụng: Tổ 13, khóm Thành Quới, thị trấn Tân Quới, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long. Tọa độ (VN 2000): X = 1117440; Y = 0527631 (vị trí đo tại miệng thu của công trình khai thác).
5. Chế độ khai thác: 365/ 365 ngày.
6. Lượng nước khai thác, sử dụng: Lượng nước khai thác lớn nhất là 300 m³/ngày đêm.
 - Lượng nước khai thác, sử dụng cấp cho hộ nghèo: 06 m³/ ngày đêm.
 - Lượng nước khai thác, sử dụng cấp cho hộ gia đình: 289,5 m³/ngày đêm.
 - Lượng nước khai thác, sử dụng cấp cho cơ quan hành chính: 03 m³/ngày đêm.

- Lượng nước khai thác, sử dụng cấp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ: 1,5 m³/ngày đêm.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: Công trình thu trạm bơm cấp I và cấp II.

8. Thời hạn khai thác, sử dụng: 10 năm kể từ ngày được cấp giấy phép.

Điều 2. Doanh nghiệp tư nhân Nguyễn Hữu Sang có trách nhiệm:

- Chấp hành quy định của pháp luật về tài nguyên nước và các quy định tại Điều 1 của Giấy phép.

- Lắp đặt thiết bị đo đạc, giám sát quá trình khai thác, sử dụng nước.

- Thực hiện việc quan trắc, giám sát các thông số và tần suất giám sát theo hồ sơ đã cam kết.

- Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

- Thực hiện chế độ báo cáo về kết quả khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Doanh nghiệp tư nhân Nguyễn Hữu Sang được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 Luật Tài nguyên nước, các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 Luật Tài nguyên nước.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Doanh nghiệp tư nhân Nguyễn Hữu Sang còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt theo quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh có liên quan, Chủ tịch UBND: Huyện Bình Tân, thị trấn Tân Quới và Doanh nghiệp tư nhân Nguyễn Hữu Sang chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Cục thuế tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 4.17.05.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**